CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THÉP CƯỜNG THỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THÉP CƯỜNG THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CUONG THINH STEEL GENERAL TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CUONG THINH STEEL GENERAL TRADING CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2301182798

3. Ngày thành lập: 18/08/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu phố Đa Hội, Phường Châu Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: *0904 194 223* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	*1610*
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	*1621*
3.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	*1622*
4.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	*1623*
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	*1629*
6.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	*2220*
7.	Sản xuất sắt, thép, gang	*2410*
8.	Đúc sắt, thép	*2431*
9.	Đúc kim loại màu	*2432*
10.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	*2511*
11.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	*2512*
12.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	*2591*
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	*2592*
14.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	*2593*
15.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	*2599*
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	*3100*
17.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	*3311*
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	*3312*
19.	Sửa chữa thiết bị điện	*3314*
20.	Sửa chữa thiết bị khác	*3319*
21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320*

22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
23.	Cơ sở lưu trú khác	*5590*
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	*5621*
26.	Dịch vụ ăn uống khác	*5629*
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	*5630*
28.	Thu gom rác thải không độc hại	*3811*
29.	Thu gom rác thải độc hại	*3812*
30.	Tái chế phế liệu	*3830*
31.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
32.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
33.	Xây dựng công trình đường sắt	*4211*
34.	Xây dựng công trình đường bộ	*4212*
35.	Xây dựng công trình điện	*4221*
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	*4222*
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	*4223*
38.	Xây dựng công trình công ích khác	*4229*
39.	Xây dựng công trình thủy	*4291*
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	*4292*
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	*4293*
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4299*
43.	Phá dỡ	*4311*
44.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
45.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	*4322*
47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
49.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	*4390*
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	*4511*
51.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	*4512*
52.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	*4530*
53.	Bán mô tô, xe máy	*4541*
54.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	*4543*
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	*4610*
56.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	*4620*
57.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*

58.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
59.	Bán buôn đồ uống	*4633*
60.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	*4634*
61.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
62.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	*4649*
63.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
64.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
65.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	*4661*
66.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	*4662(Chính)*
67.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*
68.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	*4669*
69.	Bán buôn tổng hợp	*4690*
70.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4719*
71.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4751*
72.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
73.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4753*
74.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
75.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4761*
76.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
77.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	*4773*
78.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4774*
79.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	*4791*
80.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	*4799*
81.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*
82.	Vận tải hành khách đường bộ khác	*4932*
83.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
84.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	*5022*
85.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
86.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	*5221*
87.	Bốc xếp hàng hóa	*5224*
88.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	*5225*
89.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	*5229*

90.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	*9329*
91.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	*6810*
92.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	*6820*
93.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
94.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	*7730*
95.	Cung ứng lao động tạm thời	*7820*
96.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	*7830*
97.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty sản xuất, kinh doanh	*8299*

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: Giới tính:

Sinh ngày: Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRẦN VĂN THỰC Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *1975* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *125178717*

Ngày cấp: *19/12/2012* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Địa chỉ thường trú: *Khu phố Đa Hội, Phường Châu Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Khu phố Đa Hội, Phường Châu Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh